

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **36/2019/ST-HNGĐ**

Ngày: 31/7/2019

Về tranh chấp: “*Ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Thạch Ni**

Bà Trần Thị Thùy Trang

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Tạ Văn Phú**- Kiểm sát viên

Ngày 31/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2019/TLST- HNGĐ ngày 26/4/2019 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐST - HNGĐ ngày 16/6/2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Chị Hà Thị V**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

* Bị đơn: **Anh Trương Văn D**, sinh năm 1988(vắng mặt)

HKTT: Thôn 103, xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: tổ 19, ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Hà Thị V trình bày:**

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị V và anh Trương Văn D tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2013. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Trương Văn D không quan tâm chăm sóc vợ con mà thường xuyên có những lời lẽ xúc phạm danh dự nhân phẩm chị Hà Thị V nên hai người đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ

chồng đã hết, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Hà Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Trương Văn D .

Về con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: chị Hà Thị V không yêu cầu giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Trương Văn D vắng mặt không có lý do trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Trương Văn D theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xác định trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định về pháp luật tố tụng; về nội dung vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Trương Văn D ; giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị V và anh Trương Văn D tìm hiểu và đăng ký kết hôn tự nguyện với nhau từ năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2013. Đây là hôn nhân hợp pháp tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hà Thị V xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Trương Văn D .

Đối với bị đơn anh Trương Văn D đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để tham gia phiên hòa giải, hóa giải mâu thuẫn tạo điều kiện vợ chồng trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Điều đó thể hiện anh Trương Văn D không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ gia đình. Xét cần áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Trương Văn D là phù hợp.

[2]. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3]. Án phí: Chị Hà Thị V phải nộp số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Trương Văn D .

2. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Chị Hà Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010890 ngày 26/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Hà Thị V, anh Trương Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC.THADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Cẩm Yên
- H. Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Thạch Ni**

Bà Trần Thị Thu Trang

Căn cứ vào Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi 14 giờ 20 ngày 31/7/2019, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án đối với vụ án Ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Hà Thị V**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

* Bị đơn: **Anh Trương Văn D**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

HKTT: Thôn 103, xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: tổ 19, ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Nội dung

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Trương Văn D .

2. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Chị Hà Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010890 ngày 26/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Hà Thị V, anh Trương Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Biên bản được thông qua 3/3 thống nhất ký tên.

Biên bản kết thúc vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 10 tháng 7 năm 2019

Các thành viên

Hội đồng xét xử

Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

